TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LÝ NHÂN** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2024/HS-ST.
Ngày: 20/8/2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ NHÂN, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đinh Thành Nam.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Quốc Định và bà Trần Thị Ngọc.

- Thư ký phiên toà: Bà Vũ Phương Thảo - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thành Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 51/2024/TLST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2024/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2024, đối với bị cáo:

Đặng Ngọc H, sinh năm 1980 tại tỉnh Nam Định; quê quán: Xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình; đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 3/439 T, phường B, thành phố N, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Số B đường T, tổ dân phố P, phường M, thành phố N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đặng Hữu L và bà Phạm Thị L1; vợ: Đặng Thị C, sinh năm 1989; con: có 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Ngày 30/8/2000, Toà án quân sự khu vực 2, Quân khu C1 Bộ Q xử 15 tháng tù về tội *"Cướp giật tài sản của công dân"*.

+ Ngày 10/10/2007, Chủ tịch UBND huyện G, tỉnh Ninh Bình ra Quyết định đưa người nghiện ma tuý vào Trung tâm chữa bệnh giáo dục lao động xã hội, thời hạn 24 tháng.

+ Ngày 30/8/2012, Toà án nhân dân thành phố Nam Định xử phạt 28 tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*.

+ Ngày 19/5/2014, Công an thành phố N xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức *"Cảnh cáo"* về hành vi *"Sử dụng trái phép chất ma tuý"*.

+ Ngày 15/6/2020, Công an phường C, thành phố N xử phạt vi phạm hành chính 200.000 đồng về hành vi *"Sử dụng trái phép chất ma tuý"*.

+ Ngày 01/4/2021, Toà án nhân dân thành phố Nam Định xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* (Chấp hành xong bản án ngày 19/02/2022).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/4/2024 và chuyển tạm giam từ ngày 18/4/2024 đến nay; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Đặng Thị C, sinh năm 1989; địa chỉ: Số 23 đường T, tổ dân phố P, phường M, thành phố N, tỉnh Nam Định; có mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

+ *Người làm chứng:* Anh Trần Đình T; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 12/4/2024, Đặng Ngọc H đang ở nhà thì có người nam giới (không rõ nhân thân, lai lịch) sử dụng số điện thoại 0585.877.340 gọi đến số điện thoại 0812.877.080 của H hỏi mua 02 gói ma tuý loại Heroine với số tiền 400.000 đồng, H đồng ý và hẹn người này đến khu vực đê sông Hồng gần Trạm bơm H2 thuộc xã H, huyện L, tỉnh Hà Nam để giao dịch mua bán ma tuý. Sau đó, H cầm gói nilon màu xanh bên trong có 10 gói ma tuý loại Heroine bên ngoài được bọc bằng giấy (loại giấy vở học sinh) bỏ vào túi xách màu đen đeo bên hông, điều khiển xe mô tô có biển kiểm soát (viết tắt là BKS) 18B3-026.72 đi đến chỗ hẹn. Khi đến nơi, Đặng Ngọc H thấy có người gọi điện đứng ở ven đường liền điều khiển xe đến thì người này đưa cho H 400.000 đồng, H cầm tiền rồi lấy 02 gói ma tuý bên trong túi nilon màu xanh ở trong túi xách đang đeo đưa cho người nam giới thì bị Tổ công tác của Công an huyện L phối hợp với Công an xã N và Công an xã H phát hiện, yêu cầu kiểm tra. Do sợ hãi nên H thả 02 gói ma tuý xuống nền đường còn người nam thanh niên bỏ chạy làm rơi 01 điện thoại di động Masstel vỏ màu xanh tím. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Đặng Ngọc H theo quy định của pháp luật thu giữ vật chứng gồm:

- Thu tại nền đường nơi Đặng Ngọc H đứng: 02 gói giấy màu trắng có dòng kẻ bên trong chứa chất màu trắng dạng cục được niêm phong trong phong bì ký hiệu "QT4"; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel vỏ màu xanh tím bên trong lắp sim có số 0585.877.340; thu của Đặng Ngọc H: 01 túi nilon màu xanh bên trong có chứa 08 gói giấy màu trắng có dòng kẻ bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục được niêm phong trong phong bì ký hiệu "QT2"; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung vỏ màu xanh đen; số tiền 400.000 đồng; 01 xe mô tô BKS 18B3-026.72 và giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Đặng Thị C.

Ngày 12/4/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra (Viết tắt là CSĐT) – Công an huyện L đã thực hiện Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đặng Ngọc H tại số B, đường T, tổ dân phố P, phường M, thành phố N. Kết quả phát hiện và thu giữ tại mặt

bàn uống nước giáp với cửa sổ trong phòng ngủ tầng 2 nhà Đặng Ngọc H: 01 gói túi nilon màu trắng kẹp nhựa, viền màu đỏ KT 10x15cm bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục được niêm phong trong phong bì ký hiệu "KX01"; 01 túi nilon màu trắng có kẹp nhựa, viền màu đỏ KT 10x15cm bên trong có 12 mảnh giấy được niêm phong trong phong bì ký hiệu "KX2".

Tại bản kết luận giám định số 275/KL-KTHS ngày 17/4/2024 của Phòng K - Công an tỉnh H kết luận:

"Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì niêm phong ký hiệu QT02 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,451g (không phẩy bốn trăm năm mươi mốt gam), loại Heroine".

"Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì niêm phong ký hiệu QT04 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,067g (không phẩy không trăm sáu mươi bảy gam), loại Heroine".

"Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì niêm phong ký hiệu KX01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 3,784g (ba phẩy bảy trăm tám mươi tư gam), loại Heroine".

"12 mảnh giấy trong phong bì ký hiệu KX02 gửi giám định không bám dính ma tuý"

Về nguồn gốc chất ma túy đã thu giữ, Đặng Ngọc H khai mua của một đối tượng nam giới khoảng 40 tuổi không biết nhân thân, lai lịch ở khu vực ga tàu thuộc phường N, thành phố N, tỉnh Nam Định với số tiền 2.000.000 đồng vào sáng ngày 12/4/2024. Sau khi mua về chia thành 10 gói ma tuý nhỏ và 01 gói ma tuý to với mục đích để bán thu lời bất chính.

Về vật chứng, đồ vật, tài sản đã thu giữ: Số ma tuý do cơ quan giám định hoàn trả sau giám định kèm theo bao gói là vật chứng của vụ án và là chất cấm do Nhà nước độc quyền quản lý; Số tiền 400.000 đồng do Đặng Ngọc H bán ma tuý mà có; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung vỏ màu xanh đen là tài sản của Đặng Ngọc H đã sử dụng để liên lạc bán trái phép chất ma tuý; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel vỏ màu xanh tím là của đối tượng đã sử dụng liên lạc với H mua ma tuý; 01 chiếc xe mô tô BKS 18B3-026.72 Huy sử dụng để đi thực hiện hành vi bán trái phép chất ma tuý. Tất cả các vật chứng, tài sản, đồ vật trên đều được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lý Nhân để phục vụ công tác xét xử và thi hành án.

Quá trình điều tra: Đặng Ngọc H thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đã thực hiện.

Tại bản cáo trạng số 56/CT-VKSLN ngày 08/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam, truy tố Đặng Ngọc H về tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý"* theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Đặng Ngọc H, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt Đặng Ngọc H từ 05 *(năm)* năm tù đến 05 *(năm)* năm 06 *(sáu)* tháng tù. Phạt bổ sung từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng đối với bị cáo, đồng thời đề xuất hướng xử lý vật chứng hiện đang thu giữ và án phí vụ án.

- Bị cáo Đặng Ngọc H khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân đã truy tố; không có ý kiến tranh luận, bào chữa hay khiếu nại gì và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Đặng Thị C trình bày: Chị là vợ của bị cáo Đặng Ngọc H. Chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA có BKS 18B3-026.72 cùng giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên chị là Đặng Thị C là tài sản riêng của chị C, chị C cũng không nhập chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA có BKS 18B3- 026.72 vào tài sản chung của vợ chồng chị. Việc bị cáo H sử dụng chiếc xe mô tô này để đi bán ma tuý, chị C hoàn toàn không biết. Do đó chị C đề nghị xin nhận lại chiếc xe mô tô cùng giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô trên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra chị C không có ý kiến gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, khách quan.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là người làm chứng (anh Trần Đình T) vắng mặt tại phiên toà nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định của pháp luật.

[3] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà là phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu được, kết luận giám định về ma tuý và các tài liệu, chứng cứ khác lưu trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, đủ cơ sở kết luận: Hồi 15 giờ 45 phút ngày 12/4/2024, tại khu vực đê sông Hồng gần Trạm bơm H2 thuộc xã H, huyện L, tỉnh Hà Nam; Đặng Ngọc H đang bán trái phép 0,067g *(không phẩy không trăm sáu mươi bảy)* gam ma tuý, loại Heroine cho đối tượng nam giới giá 400.000 đồng với mục đích để thu lời bất chính

thì bị Tổ công tác của Công an huyện L phối hợp với Công an xã N và Công an xã H, huyện L phát hiện, bắt quả tang. Thu trên người của Đặng Ngọc H, Tổ công tác của Công an huyện L phát hiện thu giữ 0,451g *(không phẩy bốn trăm năm mươi mốt)* ma tuý loại Heroine và khám xét khẩn cấp nơi ở của Đặng Ngọc H, cơ quan CSĐT-Công an huyện Lý nhân còn phát hiện thu giữ 3,784g *(ba phẩy bảy trăm tám mươi tư gam)* ma tuý loại Heroine, H cất giữ với mục đích để bán kiếm lời.

Hành vi nêu trên của bị cáo Đặng Ngọc H đã phạm vào tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý",* tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam truy tố bị cáo là có căn cứ, đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- *Về nhân thân:* Bị cáo là người có nhân thân rất xấu, từng bị kết án về tội *"Cướp giật tài sản của công dân",* 02 lần bị kết án về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*; từng bị đưa vào Trung tâm chữa bệnh giáo dục lao động xã hội và 02 lần bị xử phạt vi phạm hành chính liên quan đến hành vi *"Sử dụng trái phép chất ma tuý".*

- *Về tình tiết tăng nặng:* Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- *Về tình tiết giảm nhẹ:* Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Đặng Ngọc H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, đồng thời thể hiện sự ăn năn hối cải trước pháp luật; bị cáo có bố đẻ (ông Đặng Hữu L) là thương binh loại A, được Nhà nước tặng thưởng Danh hiệu 50 năm tuổi Đảng và Huân chương chiến sĩ giải phóng hạng nhì; mẹ đẻ bị cáo (bà Phạm Thị L1) được Nhà nước tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng nhất - Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt:

- Về hình phạt chính: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước, ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có thể cải tạo được bị cáo, đồng thời có tác dụng phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo yên tâm chấp hành án, sớm hoà nhập cộng đồng, gia đình và xã hội, đồng thời cũng thấy được tính nhân đạo của pháp luật đối với người phạm tội.

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội nhằm mục đích thu lợi nên áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại Điều 35 và khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên cũng cần xem xét điều kiện, hoàn cảnh thực tế của bị cáo (bị cáo bị bệnh lao phổi) để áp dụng mức phạt cho phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Toàn bộ số ma tuý thu giữ hoàn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, cần tịch thu và tiêu huỷ.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung có vỏ màu xanh đen đã cũ, đã qua sử dụng mà bị cáo Đặng Ngọc H đã sử dụng để liên lạc bán trái phép chất ma tuý; 01 chiếc điện thoại di động Masstel có vỏ màu xanh tím đã cũ, đã qua sử dụng của đối tượng đã sử dụng liên lạc với bị cáo H để mua ma tuý cùng số tiền 400.000 đồng là do bị cáo H bán ma tuý mà có, nên tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, màu sơn: xanh đen có BKS 18B3-026.72 cùng giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên chị Đặng Thị C. Hội đồng xét xử thấy rằng: Việc chị Đặng Thị C (vợ bị cáo Đặng Ngọc H) mua chiếc xe mô tô này với giá khoảng 39.000.000 đồng vào khoảng tháng 4/2023 thì bố mẹ chồng chị là ông Đặng Hữu L và bà Phạm Thị L1 thừa nhận có cho riêng chị C số tiền 12.000.000 đồng, còn lại số tiền do chị C tiết kiệm được (chị C không nhập vào tài sản chung vợ chồng đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA có BKS 18B3-026.72 cùng giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên chị Đặng Thị C) để chị C làm phương tiện đi lại. Mặt khác, bị cáo mới chấp hành án phạt tù về (chấp hành án phạt tù xong vào ngày 19/02/2022), khi về chưa có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên ngày 12/4/2024 bị cáo H đã tự ý lấy xe mô tô trên để đi bán ma tuý mà chị C không biết và không có sự đồng ý của vợ bị cáo là chị C. Đồng thời trong quá trình làm việc với Cơ quan Công an huyện Lý nhân và tại phiên toà hôm nay bị cáo H thừa nhận chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA có BKS 18B3-026.72 là tài sản riêng của chị C, không phải là tài sản chung vợ chồng bị cáo. Như vậy, từ những phân tích trên có đủ cơ sở căn cứ xác định chiếc xe mô tô trên là tài sản riêng của chị C. Do đó trả lại cho chị Đặng Thị C chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA có BKS 18B3-026.72 cùng giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên chị Đặng Thị C như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân tại phiên toà.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Về các vấn đề khác:

- Đối với đối tượng đã bán ma tuý cho Đặng Ngọc H, như H đã khai nhận nhưng ngoài lời khai của bị cáo thì không có tài liệu, chứng cứ nào khác để chứng minh nên cơ quan điều tra không có đủ căn cứ để xác minh, làm rõ để xử lý về hành vi *"Mua bán trái phép chất ma tuý"*.

- Đối với đối tượng mua ma tuý của Đặng Ngọc H, khi H bị Tổ công tác bắt quả tang, đối tượng này đã nhanh chóng bỏ chạy thoát. Cơ quan điều tra đã xác minh số điện thoại mà đối tượng đã liên lạc giao dịch mua ma tuý của H, kết quả xác định người đứng tên đăng ký thuê bao số điện thoại 0585.877.340 là Phạm Quý H1, sinh

năm 1983 trú tại xã N, huyện T, tỉnh Thái Bình; tiến hành xác minh tại Công an xã N, huyện T, tỉnh Thái Bình thể hiện địa phương không có công dân nào mang tên Phạm Quý H1, sinh năm 1983 nên chưa có căn cứ để xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo cho Đặng Ngọc H phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý"*.

Xử phạt: Bị cáo cho Đặng Ngọc H 05 *(năm)* năm 03 *(ba)* tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/4/2024.

2. Về hình phạt bổ sung: Áp dụng Điều 35 và khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Phạt tiền bị cáo Đặng Ngọc H 5.000.000 *(Năm triệu)* đồng, sung nộp Ngân sách Nhà nước.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu và tiêu huỷ: 03 (Ba) phong bì niêm phong có số 275/KTHS, ghi lần lượt là *"Mẫu vật hoàn trả QT02"*, *"Mẫu vật hoàn trả QT04", "Mẫu vật hoàn trả KX01"* và 01 (Một) phong bì niêm phong có số 279/PC09-CH của Phòng KTHS Công an tỉnh H. Tình trạng phong bì niêm phong dán kín nguyên vẹn.

- Tịch thu sung nộp Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại Masstel đã cũ, đã qua sử dụng vỏ màu xanh tím bên trong có số IMEI1: 352377078348584; 01 điện thoại Samsung đã cũ, đã qua sử dụng có vỏ màu xanh đen có số IMEI1: 353996320624226; số tiền 400.000 *(Bốn trăm nghìn)* đồng.

- Trả lại cho chị Đặng Thị C xe mô tô nhãn hiệu HONDA, màu sơn: xanh đen có BKS 18B3-026.72, số khung: RLHJK 034XPY 012181, số máy: JK03E0723293, xe không có gương chiếu hậu ở hai bên cùng giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 18009657 mang tên Đặng Thị C, sinh năm 1989; địa chỉ 3/349 T, phường B, thành phố N, tỉnh Nam Định, đăng ký xe Honda Vision BKS 18B3-026.72.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện L với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lý Nhân ngày 11/7/2024 và uỷ nhiệm chi số 13 ngày 08/7/2024.)

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo cho Đặng Ngọc H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND Tối Cao (vụ GĐKT I).
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Trại giam CA tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Lý Nhân;
- Cơ quan CSĐT, Cơ quan THA hình sự - Công an huyện Lý Nhân;
- Chi cục THADS huyện Lý Nhân;
- Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ + Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đinh Thành Nam